|  |  |
| --- | --- |
| **SỞ GD& ĐT NGHỆ AN**  **LIÊN TRƯỜNG THPT**  *(Đề thi có 04 trang)* | **KÌ THI THỬ THPT QUỐC GIA LẦN 1 NĂM 2018**  **Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI**  **Môn thi thành phần: LỊCH SỬ**  *Thời gian làm bài 50 phút không kể thời gian phát đề*  **Mã đề thi:302** |

*Họ và tên thí sinh:………………………………………. SBD:*…………….

**Câu 01:** Phong trào cách mạng 1930 – 1931 có ý nghĩa như cuộc tập dượt đầu tiên của Đảng và quần chúng cho Tổng khởi nghĩa Tháng Tám sau này vì

**A.** phong trào là kết quả cuộc đấu tranh dân tộc và giai cấp quyết liệt.

**B.** phong trào buộc chính quyền thực dân nhượng bộ một số yêu sách về dân sinh.

**C.** phong trào đã thành lập được nhà nước Xô viết của dân.

**D.** phong trào để lại cho Đảng nhiều bài học quí báu.

**Câu 02:** “ … Năm mươi sáu ngày đêm khoét núi, ngủ hầm, mưa dầm, cơm vắt

Máu trộn bùn non

Gan không núng

Chí không mòn!...” *(Tố Hữu)*

Là những câu thơ viết về chiến dịch:

**A.** Tây Bắc thu – đông (1952). **B.** Biên giới thu – đông (1950).

**C.** Điện Biên Phủ (1954). **D.** Việt Bắc thu – đông (1947).

**Câu 03:** Trong phong trào dân tộc dân chủ ở Việt Nam từ sau chiến tranh thế giới thứ nhất, bộ phận tiểu tư sản trí thức có thái độ chính trị như thế nào?

**A.** Kiên quyết chống đế quốc Pháp và phong kiến tay sai.

**B.** Hăng hái đấu tranh vì độc lập, tự do của dân tộc.

**C.** Sẵn sàng thỏa hiệp với thực dân Pháp để cải thiện đời sống.

**D.** Liên minh với giai cấp tư sản dân tộc chống thực dân Pháp.

**Câu 04:** Nội dung nào dưới đây **không** phải là vai trò của mặt trận Việt Minh đối với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám (1945)?

**A.** Nhen nhóm, phát triển lực lượng, thực hiện sớm nhất 10 chính sách của Đảng.

**B.** Tổ chức, lãnh đạo nhân dân trong cả nước đứng lên làm tổng khởi nghĩa.

**C.** Đoàn kết các giai cấp, các Đảng phái, các tôn giáo để đánh Pháp, đuổi Nhật.

**D.** Tuyên truyền, vận động, tập dượt cho quần chúng đấu tranh.

**Câu 05:** Nhân tố chủ yếu chi phối quan hệ quốc tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

**A.** sự đối đầu giữa phe TBCN (Mĩ) và phe XHCN (Liên Xô).

**B.** sự cạnh tranh khốc liệt về thị trường và thuộc địa của các nước tư bản.

**C.** sự ra đời của nước Cộng hòa liên bang Đức và Cộng hòa dân chủ Đức.

**D.** sư liên minh kinh tế của các nước trong khu vực và quốc tế.

**Câu 06:** Nội dung nào sau đây **không** phải là vai trò của phong trào công nhân đối với sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam?

**A.** Là cơ sở bên trong để đón nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, chuẩn bị cho sự thành lập Đảng.

**B.** Là một trong ba nhân tố đưa đến sự thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam.

**C.** Là yếu tố quan trọng đưa đến sự thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam.

**D.** Là nhân tố quyết định nhất đưa đến sự thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam.

**Câu 07:** Cho các sự kiện: 1) Nguyễn Ái Quốc về nước. 2) Cách mạng Tháng Tám thành công ở Sài Gòn. 3) Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương. 4) Cách mạng Tháng Tám thành công ở Hà Nội. 5) Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập tại Quảng trường Ba Đình.

Hãy sắp xếp các sự kiện trên theo trình tự thời gian?

**A.** 1 – 2 – 3 – 4 – 5. **B.** 4 – 3 – 1 – 2 – 5. **C.** 1 – 4 – 3 – 2 – 5. **D.** 1 – 3 – 4 – 2 – 5.

**Câu 08:** Sự thành lập của các tổ chức như Liên minh Châu Âu (EU), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Diễn đàn hợp tác kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (APEC) là biểu hiện của

**A.** xu hướng liên kết kinh tế khu vực.

**B.** xu hướng phát triển lấy kinh tế làm trung tâm.

**C.** xu hướng liên kết tài chính quốc tế.

**D.** xu hướng phát triển của thế giới sau chiến tranh lạnh.

**Câu 09:** Tài liệu nào đã trang bị lí luận cách mạng giải phóng dân tộc cho cán bộ của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên?

**A.** Báo “Búa liềm” và tác phẩm “Đường kách mệnh”.

**B.** Báo “Người cùng khổ” và tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp”.

**C.** Báo “Thanh niên” và tác phẩm “Đường kách mệnh”.

**D.** Báo “Nhân đạo” và tác phẩm “Bản án chế độ thực dân Pháp”.

**Câu 10:** Từ năm 1946 đến năm 1949 ở Trung Quốc đã diễn ra cuộc nội chiến giữa

**A.** Liên Xô và thế lực thân Mĩ. **B.** Liên Xô và Mĩ.

**C.** Quốc dân Đảng và Đảng Cộng sản. **D.** Quốc dân Đảng và thế lực thân Mĩ.

**Câu 11:** Mâu thuẫn sâu sắc nhất trong xã hội Việt Nam thời kì 1930-1931 là:

**A.** Mâu thuẫn giữa tư sản người Việt với tư sản người Pháp.

**B.** Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp, tay sai phản động.

**C.** Mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với tay sai phản động Pháp.

**D.** Mâu thuẫn giữa công nhân với tư sản Pháp.

**Câu 12:** Sự tan rã chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu được xem là

**A.** sự tan rã của cả chế độ xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

**B.** sự thất bại hoàn toàn của chủ nghĩa Mác – Lênin.

**C.** sự tan rã của một lực lượng hùng hậu về chính trị, quân sự.

**D.** sự sụp đổ của một mô hình chủ nghĩa xã hội chưa khoa học.

**Câu 13:** Để khoa học - kĩ thuật của nước ta đạt trình độ tiên tiến của thế giới, Đảng và Nhà nước ta xác định

**A.** khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu.

**B.** khoa học và công nghệ là nhiệm vụ quan trọng nhất.

**C.** khoa học và công nghệ là nhiệm vụ trọng tâm.

**D.** khoa học và công nghệ là mũi nhọn.

**Câu 14:** “Bất kì đàn ông, đàn bà, bất kì người già, người trẻ, không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc…”*.(Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, Hồ Chí Minh)*. Đoạn trích trên thể hiện tính chất gì của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp?

**A.** Toàn diện. **B.** Toàn quốc. **C.** Nhân dân. **D.** Chính nghĩa.

**Câu 15:** Hai khẩu hiệu “ Độc lập dân tộc” và “Ruộng đất dân cày” được thể hiện rõ nét nhất trong giai đoạn nào của cách mạng Việt Nam?

**A.** 1945 - 1946. **B.** 1939 - 1945. **C.** 1936 - 1939. **D.** 1930 - 1931.

**Câu 16:** Việc kí kết Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946) và bản Tạm ước (14/9/1946) chứng tỏ

**A.** sự thỏa hiệp của Đảng và Chính phủ Việt Nam.

**B.** sự suy yếu của lực lượng cách mạng Việt Nam.

**C.** sự thắng lợi của thực dân Pháp trên mặt trận ngoại giao.

**D.** chủ trương đúng đắn, kịp thời của Đảng và Chính phủ Việt Nam.

**Câu 17:** Đảng và Chính phủ quyết định chọn Đông Khê làm điểm đánh mở đầu của Chiến dịch Biên giới thu – đông (1950) vì

**A.** Đông Khê gần biên giới với Trung Quốc, thực hiện chủ trương nối liền biên giới.

**B.** lực lượng quân địch ở đây mạnh, được bố trí phòng ngự chắc chắn.

**C.** Đông Khê là nguồn hậu phương tại chỗ, cung cấp sức người sức của cho chiến dịch.

**D.** lực lượng quân địch ở đây tương đối yếu và là nơi có vị trí chiến lược quan trọng.

**Câu 18:** Yếu tố khách quan nào đã tạo thuận lợi cho cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam trong những năm 1936 – 1939?

**A.** Ở Đông Dương có Toàn quyền mới.

**B.** Chủ nghĩa phát xít xuất hiện, chuẩn bị gây chiến tranh thế giới thứ hai.

**C.** Chính phủ Mặt trận Nhân dân lên cầm quyền ở Pháp.

**D.** Quốc tế Cộng sản tổ chức Đại hội lần thứ VII.

**Câu 19:** Vào giữa thế kỉ XIX, đứng trước tình trạng khủng hoảng trong nước và mối nguy cơ đe dọa từ bên ngoài Việt Nam có những lựa chọn nào?

**A.** Tiến hành cải cách hoặc duy trì chế độ phong kiến.

**B.** Tiến hành chiến tranh hoặc duy trì chế độ phong kiến.

**C.** Tiến hành cải cách hoặc dựa vào Nhật để xây dựng đất nước.

**D.** Tiến hành duy tân hoặc “bế quan tỏa cảng”.

**Câu 20:** Điểm chung về biện pháp tiến hành cải cách kinh tế - xã hội của Mĩ và thiết lập chế độ độc tài phát xít của Đức, Nhật Bản (1929 - 1939) là

**A.** để duy trì chế độ dân chủ tư sản tồn tại lâu đời.

**B.** để chuẩn bị cho một cuộc chiến tranh thế giới mới.

**C.** để khắc phục tình trạng thiếu vốn, ít thuộc địa.

**D.** để khắc phục hậu quả của cuộc khủng hoảng kinh tế.

**Câu 21:** Cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 là cuộc cách mạng

**A.** xã hội chủ nghĩa. **B.** dân chủ tư sản.

**C.** dân chủ tư sản kiểu mới. **D.** giải phóng dân tộc.

**Câu 22:** Chính đảng cách mạng nào đã chấm dứt sự tồn tại của mình cùng với sự thất bại của khởi nghĩa Yên Bái?

**A.** Hội Phục Việt. **B.** Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.

**C.** Việt Nam Quốc dân đảng. **D.** Tân Việt Cách mạng đảng.

**Câu 23:** Liên Xô có vai trò như thế nào trong cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai?

**A.** Giữ vai trò trụ cột, quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

**B.** Giữ vai trò quyết định trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít

**C.** Góp phần trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

**D.** Giữ vai trò quan trọng trong việc tiêu diệt chủ nghĩa phát xít.

**Câu 24:** Đại hội đồng Liên hợp quốc quyết định lấy ngày 24/10 hàng năm làm “Ngày Liên hợp quốc” vì

**A.** đó là ngày thông qua nguyên tắc hoạt động của Liên hợp quốc.

**B.** đó là ngày bản Hiến chương Liên hợp quốc chính thức có hiệu lực.

**C.** đó là ngày mở đầu của hội nghị quốc tế họp ở Xan Phranxixco.

**D.** đó là ngày tổ chức Liên hợp quốc được thành lập.

**Câu 25:** Điểm khác biệt cơ bản về phương pháp hoạt động giữa hai khuynh hướng cứu nước của Phan Bội Châu và Phan Châu Trinh là

**A.** nhờ Nhật để đánh Pháp – dựa vào Pháp để đánh phong kiến.

**B.** bạo động vũ trang – cải cách xã hội.

**C.** cứu nước để cứu dân – cứu dân để cứu nước.

**D.** quân chủ lập hiến – dân chủ cộng hòa.

**Câu 26:** Phương châm tác chiến được đề ra trong chiến dịch Điện Biên Phủ là:

**A.** Khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa . **B.** Đánh chắc, tiến chắc.

**C.** Thần tốc, táo bạo, bất ngờ. **D.** Đánh nhanh thắng nhanh.

**Câu 27:** Ý nào dưới đây **không** phải là ý nghĩa của cuộc Tổng tuyển cử bầu quốc hội vào ngày 6/1/1946?

**A.** Thể hiện quyền công dân của một nước độc lập.

**B.** Đánh dấu thắng lợi trên mặt trận chính trị của nhân dân Việt Nam đối với thực dân Pháp.

**C.** Tạo tính pháp lý của nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa.

**D.** Thể hiện sức mạnh, khối đại đoàn kết dân tộc.

**Câu 28:** Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (1954) đã tác động như thế nào đến tiến trình kí kết Hiệp định Giơnevơ?

**A.** Mở ra khả năng giải quyết bằng con đường hòa bình, thương lượng.

**B.** Gây tâm lý hoang mang cho các nước tham dự hội nghị.

**C.** Làm xoay chuyển cục diện chiến tranh, tạo điều kiện thuận lợi.

**D.** Thực dân Pháp phải chấp nhận mọi đề nghị của ta trên bàn hội nghị.

**Câu 29:** “Hiệp ước được kí kết giữa lúc phong trào kháng chiến của nhân dân đang ngày một dâng cao khiến quân giặc vô cùng bối rối. Hiệp ước đã tạo điều kiện cho Pháp mở rộng địa bàn chiếm đóng Nam Kì, gây nên nỗi bất bình trong nhân dân, thể hiện thái độ nhân nhượng, ảo tưởng của triều đình Huế”. Nhận xét trên đề cập đến bản hiệp ước nào mà triều đình nhà Nguyễn đã kí với thực dân Pháp?

**A.** Hiệp ước Nhâm Tuất (1862). **B.** Hiệp ước Pa tơ nốt (1884).

**C.** Hiệp ước Hac măng (1883). **D.** Hiệp ước Giáp Tuất (1874).

**Câu 30:** Về lực lượng lãnh đạo, điểm khác của khởi nghĩa Yên Thế so với phong trào Cần vương là

**A.** do giai cấp công nhân lãnh đạo.

**B.** do giai cấp nông dân lãnh đạo.

**C.** do giai cấp địa chủ phong kiến yêu nước lãnh đạo.

**D.** do giai cấp nông dân kết hợp với tầng lớp công nhân lãnh đạo.

**Câu 31:** Ý nào dưới đây **không** đúng khi đánh giá về hoạt động của Phan Bội Châu trong phong trào yêu nước và cách mạng ở Việt Nam đầu thế kỉ XX?

**A.** Phan Bội Châu đã thoát khỏi phạm trù phong kiến, chủ trương thành lập thể chế cộng hòa dân quốc.

**B.** Phan Bội Châu đã kiên trì đấu tranh cho đất nước phát triển, nâng cao dân trí, chấn hưng dân khí.

**C.** Phan Bội Châu kiên định mục tiêu chống Pháp, chủ trương chống Pháp bằng lực lượng vũ trang.

**D.** Phan Bội Châu đã không nhìn thấy rõ bản chất của chủ nghĩa đế quốc.

**Câu 32:** Việt Nam Giải phóng quân ra đời là sự hợp nhất của các tổ chức

**A.** Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với đội du kích Bắc Sơn.

**B.** Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với du kích Ba Tơ.

**C.** Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân với Cứu quốc quân.

**D.** Cứu quốc quân với du kích Thái Nguyên

**Câu 33:** Điểm giống nhau cơ bản về mục tiêu trong chiến lược toàn cầu của Mĩ giai đoạn 1945-1973 với 1973-1991 là

**A.** khống chế, nô dịch các nước đồng minh. **B.** thực hiện tham vọng làm bá chủ thế giới.

**C.** đàn áp phong trào cách mạng thế giới. **D.** ngăn chặn, tiêu diệt các nước XHCN.

**Câu 34:** Cuộc đấu tranh đầu tiên do giai cấp tư sản dân tộc phát động trong năm đầu sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là

**A.** đấu tranh tham gia vào Hội đồng dân biểu ở Sài Gòn.

**B.** phong trào “chấn hưng nội hóa”, “bài trừ ngoại hóa”.

**C.** chống độc quyền thương cảng Sài Gòn.

**D.** chống độc quyền xuất cảng lúa gạo ở Nam Kì.

**Câu 35:** Trong cao trào “kháng Nhật cứu nước”, khẩu hiệu nào đáp ứng nguyện vọng cấp bách của giai cấp nông dân Việt Nam?

**A.** Giảm tô, giảm thuế. **B.** Cơm áo và hòa bình.

**C.** Phá kho thóc, giải quyết nạn đói. **D.** Chia lại ruộng đất công.

**Câu 36:** Chủ trương tập hợp lực lượng được đề ra tại Hội nghị lần thứ 8 BCH Trung ương Đảng cộng sản Đông Dương (5/1941) có gì khác so với các hội nghị trước đó?

**A.** Thành lập các hội Cứu quốc ở Việt Nam.

**B.** Thành lập Mặt trận thống nhất của ba nước Đông Dương.

**C.** Thành lập Mặt trận thống nhất của riêng Việt Nam.

**D.** Thành lập các hội Phản đế ở Đông Dương .

**Câu 37:** Đảng Cộng sản Việt Nam đã vận dụng bài học kinh nghiệm nào của Cách mạng Tháng Tám 1945 vào công cuộc bảo vệ chủ quyền biển đảo Việt Nam trong giai đoạn hiện nay?

**A.** Các chủ trương, biện pháp cách mạng đề ra phù hợp với tình hình thế giới và trong nước.

**B.** Tập hợp các lực lượng yêu nước trong mặt trận dân tộc thống nhất, phân hoá và cô lập kẻ thù.

**C.** Xây dựng mặt trận dân tộc thống nhất, tổ chức, lãnh đạo quần chúng đấu tranh công khai.

**D.** Chỉ đạo linh hoạt, kết hợp đấu tranh vũ trang với các hình thức đấu tranh khác.

**Câu 38:** Phong trào “vô sản hóa” được thực hiện vào cuối năm 1928 ở Việt Nam nhằm mục đích

**A.** tổ chức và lãnh đạo quần chúng đoàn kết đấu tranh để đánh đổ thực dân Pháp.

**B.** tuyên truyền lí luận cho giai cấp công nhân, đưa giai cấp công nhân lên nắm quyền lãnh đạo.

**C.** nâng cao vai trò, vị thế của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên trong quá trình hoạt động.

**D.** tuyên truyền, vận động cách mạng, nâng cao ý thức chính trị cho giai cấp công nhân.

**Câu 39:** Điểm chung trong chính sách đối ngoại của các nước Tây Âu từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai là:

**A.** Mở rộng quan hệ hợp tác với các nước Đông Âu.

**B.** Liên minh chặt chẽ với Mĩ.

**C.** Liên minh chặt chẽ với Nhật Bản.

**D.** Tiến hành chiến tranh tái chiếm thuộc địa.

**Câu 40:** Việc kí “Hiệp ước thân thiện và hợp tác” (2/1976) có ý nghĩa như thế nào đối với ASEAN?

**A.** Xác định những nguyên tắc cơ bản trong quan hệ giữa các nước.

**B.** Mở rộng thêm thành viên trong tổ chức ASEAN.

**C.** Thúc đẩy quá trình liên kết kinh tế ở khu vực Đông Nam Á.

**D.** Chấm dứt thời kì căng thẳng giữa các nước Đông Dương.

**----------- Hết ----------**